

NGHỊ QUYẾT

Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2014

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG THÁI BÌNH

Số: 2.994/.....
ĐẾN Ngày: 31/12/2013
Chuyên: 31/12/2013

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét Báo cáo số 128/BC-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2013, mục tiêu và những giải pháp chủ yếu năm 2014; báo cáo của các cơ quan bảo vệ pháp luật; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013. Phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 của tỉnh Thái Bình với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế, thực hiện quyết liệt các giải pháp huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm; phát triển nông nghiệp hàng hoá gắn với việc đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới; tăng cường thu hút đầu tư để phát triển công nghiệp và dịch vụ; đẩy nhanh xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, tạo tiền đề vững chắc cho tăng trưởng kinh tế cao hơn ở năm cuối của kế hoạch 5 năm 2011 - 2015. Chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, văn hoá, xã hội; bảo đảm an sinh, cải thiện đời sống nhân dân. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội, môi trường bức xúc. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng trưởng GDP từ 10% trở lên so với năm 2013.
- Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 4,25%; công nghiệp - xây dựng tăng 14,6%; dịch vụ tăng 11%.

- Cơ cấu kinh tế (theo GDP- giá hiện hành): Nông, lâm, thủy sản: 31%; công nghiệp, xây dựng: 35,2%; dịch vụ: 33,8%.
- GDP bình quân đầu người đạt trên 29 triệu đồng (giá hiện hành).
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 14%.
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 1.075 triệu USD, tăng 10,3%.
- Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tăng 12,5%.
- Tổng thu ngân sách nhà nước: 7.845 tỷ đồng; trong đó thu nội địa: 2.602 tỷ đồng. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương 7.595,6 tỷ đồng.
- Phần đầu có thêm 30 xã trở lên đạt chuẩn quốc gia về xây dựng nông thôn mới.
- Mức giảm tỷ lệ sinh khoảng 0,2‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 8,0‰.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 52,5%. Tạo việc làm mới cho khoảng 32.000 người.
- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia là 72,1%.
- Phần đầu tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,5% so với năm 2013.
- Có 79% trở lên số gia đình đạt chuẩn văn hoá.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm xuống dưới 15%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế là 70%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 90%; tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước máy 100%.
- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 95%, ở nông thôn đạt 75%.
- Có 90% cơ sở sản xuất mới xây dựng, 67% cơ sở sản xuất cũ có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014

a) **Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản và xây dựng nông thôn mới.** Xây dựng, thực hiện tốt Quy hoạch phát triển nông nghiệp và Đề án tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng hiệu quả, bền vững. Phát triển nhanh và bền vững diện tích cây màu hè, cây vụ đông; xây dựng, phát triển các vùng sản xuất hàng hoá quy mô lớn, "Cánh đồng mẫu" theo quy hoạch nông thôn mới, gắn kết sản xuất với tiêu thụ. Chủ động phòng, trừ dịch bệnh, bảo vệ an toàn cho cây trồng và gia súc, gia cầm. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi trang trại quy mô lớn; nuôi thủy, hải sản theo phương thức thâm canh, bán thâm canh; khuyến khích, hỗ trợ phát triển phương tiện đánh bắt xa bờ. Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách hỗ trợ bằng xi măng cho đầu tư kết cấu hạ tầng nông thôn mới; tổ chức thực hiện sâu rộng, có hiệu quả phong trào "Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới". Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước. Khuyến khích đầu tư xây dựng lò đốt rác thải sinh hoạt thay cho việc xử lý bằng chôn lấp, đảm bảo vệ sinh môi trường.

b) Tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Đôn đốc tiến độ triển khai, sớm đưa các dự án đầu tư vào hoạt động sản xuất. Phối hợp, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp lớn của Trung ương đang triển khai trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng cơ chế, chính sách cải thiện môi trường đầu tư; tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư có định hướng, có chọn lọc. Cùng cố và phát triển nghề, làng nghề. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tiêu thụ nông sản, sản phẩm làng nghề; thu hút đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thương mại, dịch vụ, du lịch theo quy hoạch.

c) Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản theo Nghị quyết Trung ương 3 (khoá XI) về "tái cấu trúc đầu tư công"; Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về "tăng cường quản lý đầu tư vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ" và "những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản". Tăng cường huy động mọi nguồn vốn cho đầu tư phát triển, tập trung vốn cho các dự án, công trình trọng điểm, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Thực hiện quyết liệt các biện pháp chống thất thu, nợ đọng thuế. Phấn đấu tăng thu nội địa trên 10% dự toán. Thực hiện nghiêm túc các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước.

d) Đẩy mạnh phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa-xã hội; chú trọng đảm bảo an sinh xã hội. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án phát triển khoa học và công nghệ, phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Quan tâm đầu tư phát triển y tế cơ sở; từng bước giảm quá tải tại các bệnh viện, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chiến lược dân số - kế hoạch hóa gia đình; các chương trình, chính sách về giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đối với người có công. Phát triển và nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Chuẩn bị và tổ chức tốt Đại hội Thể dục thể thao toàn tỉnh và tham gia Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ 7.

e) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ. Thực hiện tốt cơ chế một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư và Đề án một cửa, một cửa liên thông hiện đại ở cấp huyện, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, bảo đảm kịp thời, đúng pháp luật.

g) Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh; triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khoá XI) về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong

tình hình mới". Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội và đảm bảo trật tự an toàn giao thông; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

h) Các cơ quan tư pháp tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động theo tinh thần Nghị quyết 49NQ/TU ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về "Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020".

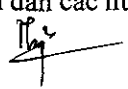
Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

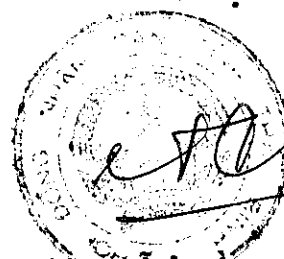
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân trong tỉnh thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khoá XV, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2013. 

Nơi nhận:

- Ủy Ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- Thường trực huyện uỷ, Thành uỷ, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố;
- Lưu: VTVP, PCTHĐ. 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Diên